

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65/2021/QĐST-HNGĐ

Chợ Đồn, ngày 29 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị D, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nà P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã S, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Bị đơn: Anh Nguyễn Lương D1, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn Nà P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị D và anh Nguyễn Lương D1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lưu Thị D và anh Nguyễn Lương D1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lưu Thị D và anh Nguyễn Lương D1 có 01 con chung tên là Nguyễn Thu Th, sinh ngày 02/10/2015. Hai bên thống nhất, thỏa thuận anh Nguyễn

Lương D1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Lương D1 không yêu cầu chị Lưu Thị D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Lưu Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lưu Thị D phải chịu 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án hôn nhân và gia đình và anh Nguyễn Lương D phải chịu 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án hôn nhân và gia đình. Ghi nhận việc chị Lưu Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0001267 ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Lưu Thị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hiển Công Hanh